

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 147/2024/DS-ST

Ngày 31/7/2024

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tiên Dũng

Bà Nguyễn Thị Bạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 31/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 718/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2024/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 171/2024/QĐST-DS ngày 15/7/2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Hà Thị Khánh C – Sinh năm: 1982, địa chỉ: Số D Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Bà Đặng Thị Ánh T1 – Sinh năm: 1990, địa chỉ: Số nhà C, thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Hà Thị Khánh C trình bày:**

Do có mối quan hệ quen biết nên bà Hà Thị Khánh C đã cho bà Đặng Thị Ánh T1 vay tiền nhiều lần tổng cộng 830.000.000 đồng, cụ thể từng lần vay:

- Ngày 19/9/2021 vay số tiền 50.000.000 đồng.

- Ngày 23/9/2022, vay số tiền 550.000.000 đồng.

- Ngày 12/10/2022 vay số tiền 40.000.000 đồng.

- Ngày 19/12/2022, vay số tiền 190.000.000 đồng.

Khi vay các bên không thỏa thuận lãi suất, về thời hạn trả chỉ hện khi nào cần báo trước một thời gian sẽ thu xếp trả. Nhưng kể từ khi vay đến nay thời gian đã lâu bà Hà Thị Khánh C đã đòi nhiều lần nhưng bà T1 chưa thanh toán cho bà Hà Thị Khánh C được khoản tiền nào. Vì vậy, bà Hà Thị Khánh C khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột giải quyết buộc bà Đặng Thị Ánh T1 phải trả cho bà Hà Thị Khánh C số tiền đã vay là 830.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất.

**** Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án thì bà Đặng Thị Ánh T1 đã được Tòa án thông báo các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng.***

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phát biểu ý kiến:

- *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đầy đủ và thực hiện đúng với quy định của pháp luật. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, quyết định tạm ngừng phiên tòa, nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn bà Đặng Thị Ánh T1 vắng mặt, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt.

- *Về nội dung:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Đặng Thị Ánh T1 phải trả cho bà Hà Thị Khánh C số tiền nợ gốc là 830.000.000 đồng.

Về chi phí tố tụng: Bị đơn bà Đặng Thị Ánh T1 phải chịu các chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị đơn bà Đặng Thị Ánh T1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, nguyên đơn bà Hà Thị Khánh C không phải chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và loại tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn bà Đặng Thị Ánh T1 vắng mặt không có lý do. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bà Đặng Thị Ánh T1.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về nợ gốc: Tại nội dung đơn khởi kiện nộp ngày 14/11/2023, bà Hà Thị Khánh C khởi kiện bà Đặng Thị Ánh T1 phải trả số tiền nợ gốc là

830.000.000 đồng và không yêu cầu lãi suất. Chứng cứ mà bà C cung cấp là các Giấy vay tiền ngày 19/9/2021, ngày 23/9/2022, ngày 12/10/2022, ngày 19/12/2022, với tổng số tiền là 830.000.000đồng (Tám trăm ba mươi triệu đồng).

Tòa án đã trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết của bà Đặng Thị Ánh T1 tại giấy biên nhận nợ, theo đó Kết luận giám định số 761/KL-KTHS ngày 17/6/2024 của Phòng K - Công an tỉnh Đ kết luận: “Chữ ký, chữ viết mang tên Đặng Thị Ánh T1 dưới mục “Chữ ký” trên các tài liệu cần giám định kí hiệu từ A1 đến A3 so với chữ ký, chữ viết mang tên Đặng Thị Ánh T1 dưới mục “Bên vay” trên tài liệu mẫu so sánh kí hiệu M1 là do cùng một người ký và viết ra.”

Quá trình tham gia tố tụng, bà Hà Thị Khánh C xác định việc vay nợ chỉ giữa bà C với bà T1, ngoài ra không còn ai liên quan. Vì vậy, HĐXX xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà C về việc đề nghị Tòa án buộc bà Đặng Thị Ánh T1 phải trả số tiền nợ gốc 830.000.000đồng (T2 trăm ba mươi triệu đồng) là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Về chi phí tố tụng: Do yêu cầu của bà Hà Thị Khánh C được chấp nhận nên bà Đặng Thị Ánh T1 phải chịu 5.670.000 đồng tiền chi phí giám định chữ ký, chữ viết. Bà Hà Thị Khánh C được nhận lại 5.670.000 đồng tiền tạm ứng chi phí tố tụng sau khi thu được của bà Đặng Thị Ánh T1.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của bà Hà Thị Khánh C được chấp nhận nên bị đơn bà Đặng Thị Ánh T1 phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể như sau: 36.000.000đồng + (30.000.000 đồng x 3%) = 36.900.000đồng. Nguyên đơn bà Hà Thị Khánh C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 220, Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468, 469 Bộ luật dân sự.

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Hà Thị Khánh C. Buộc bà Đặng Thị Ánh T1 trả cho bà Hà Thị Khánh C tổng số tiền nợ gốc là 830.000.000đồng (Tám trăm ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

*** Về chi phí tố tụng:** Do yêu cầu của bà Hà Thị Khánh C được chấp nhận nên bà Đặng Thị Ánh T1 phải chịu 5.670.000 đồng tiền chi phí giám định chữ ký, chữ viết. Bà Hà Thị Khánh C được nhận lại 5.670.000 đồng tiền tạm ứng chi phí tố tụng sau khi thu được của bà Đặng Thị Ánh T1.

*** Về án phí:** Bị đơn bà Đặng Thị Ánh T1 phải chịu 36.900.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn bà Hà Thị Khánh C số tiền 18.450.000 đồng tạm ứng án phí, theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2023/0004380 ngày 16/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP . BMT;
- CCTHADS TP.B;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Đức Mạnh